



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
1	2001207360	NGUYỄN NGỌC TRÍ	VĨ	21/09/2001	Lớp 11DHTH11	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.26	97	Xuất sắc	100%	10,980,000	10,980,000	
2	2001200802	PHẠM MINH	CHÂU	12/11/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.04	101	Xuất sắc	100%	11,020,000	11,020,000	
3	2001207124	NGUYỄN THỊ	THƯƠNG	16/08/2002	Lớp 11DHTH11	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.88	118	Giỏi	60%	10,980,000	6,588,000	
4	2001206988	HỒ PHƯƠNG	THẢO	17/05/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.87	91	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
5	2001200029	PHẠM THÀNH	TRUNG	23/08/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.81	89	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
6	2001200016	VƯƠNG CHÍ	HẢI	07/11/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.79	85	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
7	2001203049	LÊ PHÁT	ĐẠT	24/04/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.72	89	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
8	2001206995	HUỲNH THỊ KIỀU	MAI	15/08/2002	Lớp 11DHTH2	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.69	86	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
9	2001200561	MAI NGUYỄN PHƯỚC	YÊN	22/10/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.66	85	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
10	2001200025	LÊ THỊ NGỌC	ÁNH	17/11/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.6	89	Giỏi	60%	11,430,000	6,858,000	
11	2001202148	ĐỖ HUỆ	MÃN	20/05/2002	Lớp 11DHTH2	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.6	84	Giỏi	60%	11,430,000	6,858,000	
12	2001203060	MAI TRUNG	TIỀN	19/07/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.52	97	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
13	2001207001	TRẦN NGỌC HIẾU	THẢO	28/06/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.49	89	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
14	2001207256	ĐỖ THỊ NGỌC	TUYÊN	18/02/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.49	82	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
15	2001200123	NGUYỄN MINH	HÒA	17/10/2002	Lớp 11DHTH9	Khoa Công nghệ Thông tin	18	8.48	80	Giỏi	60%	12,304,000	7,382,400	
16	2001206944	NGUYỄN HỮU	TRUNG	09/08/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.39	86	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
17	2001200376	TRẦN MINH	BẢO	12/01/2001	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.37	92	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
18	2001207130	NGUYỄN NHÂM	NGO	02/09/2002	Lớp 11DHTH3	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.23	90	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
19	2001200541	NGUYỄN THỊ HỒNG	QUYÊN	22/10/2002	Lớp 11DHTH9	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.15	83	Giỏi	60%	13,170,000	7,902,000	
20	2001200004	PHẠM NGUYỄN HUYỀN	TRÂN	17/12/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.1	80	Giỏi	60%	10,170,000	6,102,000	
21	2001202259	CHÂU VĂN	THỊNH	24/05/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.83	79	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
22	2001207090	NGUYỄN TRƯỜNG	PHÁT	12/10/2002	Lớp 11DHTH10	Khoa Công nghệ Thông tin	18	8.79	70	Khá	40%	12,680,000	5,072,000	
23	2001203004	ĐỖ THỂ	SANG	20/09/2002	Lớp 11DHTH10	Khoa Công nghệ Thông tin	18	8.78	70	Khá	40%	12,240,000	4,896,000	
24	2001200665	LÊ TRẦN HOÀNG	THANH	27/11/2002	Lớp 11DHTH3	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.74	78	Khá	40%	11,839,500	4,735,800	
25	2001200690	LÊ THÀNH THÁI	DƯƠNG	12/08/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.7	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
26	2001207016	NGUYỄN PHƯƠNG	VIỆT	06/12/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.7	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
27	2001200147	NGUYỄN ĐỨC	AN	22/10/2000	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.66	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
28	2001200680	TRẦN XUÂN QUỲNH	PHƯƠNG	15/11/2002	Lớp 11DHTH9	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.63	78	Khá	40%	10,980,000	4,392,000	
29	2001204728	NGUYỄN THANH	PHƯỚC	01/05/2002	Lớp 11DHTH3	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.63	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
30	2001202045	VŨ NGŨ	ĐẠT	19/07/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.59	70	Khá	40%	11,494,000	4,597,600	
31	2001206938	VŨ TRẦN MINH	HOÀNG	28/07/1997	Lớp 11DHTH2	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.57	70	Khá	40%	11,430,000	4,572,000	
32	2001207027	NGUYỄN BÁ	NGỌC	24/08/2002	Lớp 11DHTH10	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.56	70	Khá	40%	10,980,000	4,392,000	
33	2001200178	NGUYỄN THỊ KIM	TUYÊN	29/06/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.55	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
34	2001206912	ĐẶNG NGỌC	THỊNH	25/05/2002	Lớp 11DHTH4	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.54	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
35	2001200606	KHUU VĂN	HÒA	08/12/2002	Lớp 11DHTH2	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.51	70	Khá	40%	11,630,000	4,652,000	
36	2001200504	NGUYỄN BẠCH	LONG	10/09/2002	Lớp 11DHTH2	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.46	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
37	2001206940	PHAN THỊ ÁNH	LINH	07/09/2002	Lớp 11DHTH2	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.44	78	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
38	2001207184	NGUYỄN THẾ	DŨNG	23/08/2002	Lớp 11DHTH1	Khoa Công nghệ Thông tin	15	8.41	70	Khá	40%	10,170,000	4,068,000	
39	2001216115	Lê Hữu	Tài	09/04/2003	Lớp 12DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	19	9.07	106	Xuất sắc	100%	13,706,000	13,706,000	

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
40	2001215884	Trần Hoàng Anh	Khôi	02/08/2003	Lớp 12DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	21	8.91	107	Giỏi	60%	15,030,000	9,018,000	
41	2001215984	Trịnh Hữu	Nghĩa	27/09/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.9	90	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
42	2033216553	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	28/06/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	21	8.85	100	Giỏi	60%	15,030,000	9,018,000	
43	2001215939	Nguyễn Thành	Luân	23/05/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.85	84	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
44	2001216232	Trương Lê Bảo	Trần	22/01/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.83	86	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
45	2001215608	Bùi Quốc	Bảo	31/01/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.78	89	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
46	2001215906	Nguyễn Ngọc	Lâm	28/10/2003	Lớp 12DHTH08	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.73	97	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
47	2001210240	Cao Tấn	Công	26/10/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.68	106	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
48	2001216141	Phan Thế	Thanh	02/09/2003	Lớp 12DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.67	86	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
49	2001215937	Nguyễn Duy	Luân	13/07/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.66	85	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
50	2001215998	Nguyễn Phúc Bảo	Nhân	18/08/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.66	82	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
51	2001210773	Đặng Thị Kim	Ngân	13/04/1998	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.65	82	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
52	2001215852	Nguyễn Trí	Khang	11/07/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.63	102	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
53	2033210464	Nguyễn Trần Như	Thịnh	16/04/2003	Lớp 12DHB05	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.63	82	Giỏi	60%	13,842,000	8,305,200	
54	2001216073	Ngô Thành	Quang	20/08/2003	Lớp 12DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.61	85	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
55	2001215784	Trần Minh	Hòa	09/06/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.61	81	Giỏi	60%	13,842,000	8,305,200	
56	2001215707	Nguyễn Từ Thành	Đạt	08/01/2003	Lớp 12DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.58	82	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
57	2001216070	Dương Thuận	Quang	18/08/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.56	86	Giỏi	60%	13,842,000	8,305,200	
58	2001210289	Huỳnh Công	Huy	16/10/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.55	90	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
59	2001215790	Nguyễn Huy	Hoàng	16/10/2003	Lớp 12DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	21	8.53	80	Giỏi	60%	15,030,000	9,018,000	
60	2001216069	Phạm Thị Kim	Phượng	05/06/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	20	8.52	116	Giỏi	60%	14,572,000	8,743,200	
61	2001215672	Nguyễn Khánh	Duy	27/01/2003	Lớp 12DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.52	94	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
62	2001216316	Phan Ngọc Bảo	Vinh	18/10/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.51	83	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
63	2001215731	Lê Bùi Thiên	Đức	18/01/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.51	82	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
64	2001216086	Đình Viêt	Quốc	20/01/2002	Lớp 12DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.5	88	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
65	2001215653	Nguyễn Tấn Hữu	Danh	02/11/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	21	8.49	94	Giỏi	60%	15,166,000	9,099,600	
66	2001215770	Cao Hoàng Minh	Hiếu	02/07/2003	Lớp 12DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.49	83	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
67	2001216041	Nguyễn Văn	Phú	28/05/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.49	81	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
68	2001215879	Nguyễn Trọng Đăng	Khoa	15/05/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.48	85	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
69	2001216261	Cù Đức	Trường	08/07/2003	Lớp 12DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.46	81	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
70	2001215740	Nguyễn Thị Thu	Hà	16/12/2003	Lớp 12DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.45	112	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
71	2001210292	La Hoàng	Phúc	13/12/2003	Lớp 12DHTH14	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.44	101	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
72	2033210955	Nguyễn Huỳnh	Long	14/10/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.44	82	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
73	2001215934	Nguyễn Văn	Lợi	21/02/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.42	87	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
74	2001216330	Trần Nhật	Vy	28/12/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.42	87	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
75	2033210989	Lê Hoài	Nam	11/11/2003	Lớp 12DHTH14	Khoa Công nghệ Thông tin	27	8.41	112	Giỏi	60%	19,751,000	11,850,600	
76	2001216221	Đỗ Bảo	Toàn	19/12/2003	Lớp 12DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.41	94	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
77	2001215955	Lê Nguyễn Quang	Minh	30/11/2003	Lớp 12DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.41	82	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
78	2001210542	Huỳnh Phước	Sang	12/04/2003	Lớp 12DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.36	97	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
79	2001215720	Nguyễn Phương	Diễn	19/10/2003	Lớp 12DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.36	89	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
80	2001216280	Lê Minh	Tuấn	21/08/2003	Lớp 12DHTH12	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.35	89	Giỏi	60%	13,706,000	8,223,600	
81	2001216091	Lê Nhật	Quyên	08/11/2003	Lớp 12DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.34	94	Giỏi	60%	13,842,000	8,305,200	
82	2001210185	Trương Đăng Minh	Tân	03/03/2003	Lớp 12DHTH_TD	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.32	96	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
83	2001215603	Vũ Văn	Anh	13/02/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.32	82	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
84	2001216213	Nguyễn Đình	Tiến	08/05/2003	Lớp 12DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	19	8.3	87	Giỏi	60%	13,842,000	8,305,200	
85	2001216215	Nguyễn Quốc	Tiến	17/01/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	21	8.3	86	Giỏi	60%	15,166,000	9,099,600	
86	2001210765	Lê Huỳnh	Đức	03/07/2001	Lớp 12DHTH15	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.3	82	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
87	2001215849	Huỳnh Tuấn	Khang	07/04/2003	Lớp 12DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.29	89	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
88	2001210742	Nguyễn Thành	Trung	06/05/2003	Lớp 12DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.26	90	Giỏi	60%	12,382,000	7,429,200	
89	2001210548	Nguyễn Xuân	Bính	17/06/2003	Lớp 12DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	21	8.26	82	Giỏi	60%	15,166,000	9,099,600	
90	2001223657	Nguyễn Lê Thanh	Phong	09/08/2004	Lớp 13DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.75	104	Giỏi	60%	12,615,000	7,569,000	
91	2001220027	Lê Nguyễn Hoài	An	16/09/2004	Lớp 13DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.72	83	Giỏi	60%	11,954,000	7,172,400	
92	2033222044	Nguyễn Lương	Khanh	01/11/2004	Lớp 13DHBM04	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.22	93	Giỏi	60%	12,615,000	7,569,000	
93	2001221189	Trần Tuấn	Hào	30/08/2004	Lớp 13DHTH07	Khoa Công nghệ Thông tin	17	8.35	70	Khá	40%	12,820,000	5,128,000	
94	2001230257	Đặng Nguyễn	Hoài	14/10/2005	Lớp 14DHTH13	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.34	113	Xuất sắc	100%	13,635,000	13,635,000	
95	2001230240	Lê Công Trung	Hiếu	27/11/2005	Lớp 14DHTH16	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.32	98	Xuất sắc	100%	13,635,000	13,635,000	
96	2001230198	Phan Tuấn	Giang	12/02/2005	Lớp 14DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.14	91	Xuất sắc	100%	13,635,000	13,635,000	
97	2033230278	Phạm Hoàng	Thành	15/03/2005	Lớp 14DHBM03	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.09	123	Xuất sắc	100%	13,635,000	13,635,000	
98	2001230764	Nguyễn Xuân	Sơn	22/07/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.05	97	Xuất sắc	100%	13,635,000	13,635,000	
99	2001230286	Lương Tấn	Hùng	27/06/2005	Lớp 14DHTH03	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.01	104	Xuất sắc	100%	13,635,000	13,635,000	
100	2001230334	Lê Nguyễn Việt	Hùng	04/01/2005	Lớp 14DHTH16	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.33	89	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
101	2001231062	Nguyễn Việt	Vương	16/03/2005	Lớp 14DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.22	83	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
102	2001230544	Nguyễn Hoàng	Nam	27/09/2005	Lớp 14DHTH10	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.12	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
103	2033230227	Hồ Việt	Phú	12/04/2005	Lớp 14DHBM02	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.1	84	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
104	2001230359	Nguyễn Châu	Kha	09/11/2002	Lớp 14DHTH02	Khoa Công nghệ Thông tin	16	9.04	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
105	2001230611	Lê Hoàng Minh	Nhật	15/04/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.99	111	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
106	2001230863	Nguyễn Văn Anh	Tuấn	10/07/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.98	88	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
107	2033230193	Nguyễn Thị Huyền	My	02/01/2003	Lớp 14DHBM05	Khoa Công nghệ Thông tin	22	8.94	81	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
108	2001230751	Lê Thị Như	Quỳnh	08/01/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.84	87	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
109	2001230692	Vô Đức	Phúc	10/02/2005	Lớp 14DHTH11	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.82	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
110	2001230281	Vô Đức Thế	Huân	30/10/2005	Lớp 14DHTH16	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.81	95	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
111	2033230242	Phạm Văn	Quý	06/12/2005	Lớp 14DHBM01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.79	82	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
112	2033230138	Trần Nguyễn Bảo	Khang	24/03/2005	Lớp 14DHBM01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.79	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
113	2001230551	Trần Thị Huyền	Ngân	16/05/2005	Lớp 14DHTH14	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.78	104	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
114	2001230328	Quang Nhật	Hung	05/11/2005	Lớp 14DHTH07	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.78	90	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
115	2033230174	Nguyễn Đình	Lộc	20/04/2005	Lớp 14DHBM04	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.78	81	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
116	2001230004	Trần Nguyễn Bảo	An	24/10/2005	Lớp 14DHTH09	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.76	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
117	2033230246	Trương Lê Trúc	Quỳnh	21/09/2005	Lớp 14DHBM02	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.74	85	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
118	2045230083	Phạm Trung	Tấn	21/08/2005	Lớp 14DHKHD01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.74	82	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
119	2033230066	Nguyễn Hoàng	Đôn	24/03/2005	Lớp 14DHBM01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.72	91	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
120	2001231067	Bach Ngọc	Vy	25/11/2005	Lớp 14DHTH15	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.71	88	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
121	2001231058	Trương Như	Vũ	02/04/2005	Lớp 14DHTH14	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.69	99	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
122	2001230166	Ngô Tấn	Đạt	06/01/2005	Lớp 14DHTH16	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.69	91	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
123	2001230934	Nguyễn Ngọc	Thịnh	07/02/2005	Lớp 14DHTH13	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.69	82	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
124	2001230818	Vạn Trung	Tính	02/01/2005	Lớp 14DHTH15	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.68	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
125	2001230562	Lê Thanh	Nghĩa	02/02/2005	Lớp 14DHTH12	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.67	102	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
126	2001230980	Bùi Quốc	Trí	09/04/2005	Lớp 14DHTH07	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.66	96	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
127	2001230524	Lê Văn	Minh	22/02/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.66	92	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Tên lớp	Khoa	TC đăng ký	Điểm TB	Điểm/ RL	XLHB	Mức H/B	Số tiền TCHB	Tiền học bổng	Ký nhận
128	2001230310	Mai Nhật	Huy	13/01/2005	Lớp 14DHTH08	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.65	86	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
129	2001230753	Nguyễn Tấn	Sang	15/04/2005	Lớp 14DHTH11	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.64	90	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
130	2033230126	Đình Tuấn	Kiệt	12/12/2005	Lớp 14DHBM01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.62	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
131	2001230782	Phạm Xuân	Tâm	09/07/2004	Lớp 14DHTH14	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.59	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
132	2001230835	Phạm Văn	Tú	07/11/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.58	108	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
133	2001230509	Nguyễn Trọng	Mạnh	27/06/2005	Lớp 14DHTH16	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.58	95	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
134	2001230899	Nguyễn Hoàng	Thành	22/05/2005	Lớp 14DHTH01	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.56	93	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
135	2001230559	Dương Minh	Nghĩa	23/03/2004	Lớp 14DHTH05	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.55	83	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
136	2001230850	Đặng Anh	Tuấn	01/06/2005	Lớp 14DHTH15	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.53	81	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
137	2001230646	Nguyễn Tấn	Phát	08/02/2005	Lớp 14DHTH07	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.5	90	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
138	2033230086	Phạm Trung	Hiếu	05/03/2005	Lớp 14DHBM02	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.48	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
139	2001230518	Đặng Duy	Minh	20/03/2005	Lớp 14DHTH15	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.44	83	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
140	2001230883	Phạm Thị Lan	Thanh	24/10/2005	Lớp 14DHTH07	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.44	80	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
141	2001230290	Nguyễn Quang	Huy	27/02/2005	Lớp 14DHTH10	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.43	92	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
142	2001230494	Nguyễn Ngân	Lượng	13/08/2005	Lớp 14DHTH04	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.43	87	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
143	2001230846	Lê Huy	Tuấn	08/05/2005	Lớp 14DHTH15	Khoa Công nghệ Thông tin	16	8.41	100	Giỏi	60%	13,635,000	8,181,000	
TỔNG CỘNG													1,097,913,600	

Tp.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Phó Trưởng Khoa



Nguyễn Thanh Long

Người lập biểu



Lương Thị Quỳnh Mai